ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 510 /BC-UBND	*Lai Châu, ngày 22 tháng 11 năm 2023*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2023; kế hoạch năm 2024

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2023

I. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chủ động, quyết liệt, triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, qua đó tình hình kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục có sự chuyển biến tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn vẫn được đảm bảo, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh được giữ vững.

Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; các cấp, các ngành chủ động, khắc phục khó khăn, cùng với sự đồng hành của doanh nghiệp, sự đồng thuận của Nhân dân trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức triển khai nhiều chương trình, kế hoạch hoạt động nhằm quảng bá, thu hút đầu tư, phát triển du lịch, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và hỗ trợ Nhân dân phát triển sản xuất, kinh doanh. Trong năm, đã tổ chức sơ kết, đánh giá giữa kỳ việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 và nhiều Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy để nhìn nhận, đánh giá đúng thực trang, tình hình phát triển, từ đó có những giải pháp phù hợp cho nửa nhiệm kỳ sau. Các chính sách ban hành từ đầu nhiệm kỳ đã đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả, đặc biệt là các chính sách về phát triển nông nghiệp; đồng thời, trong năm Tỉnh chủ động ban hành một số chính sách, hỗ trợ để giải quyết những khó khăn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2. Khó khăn

Do ảnh hưởng của tình hình thế giới biến động nhanh chóng, phức tạp, khó lường, các nền kinh tế lớn, đối tác thương mại, đầu tư chủ yếu của nước ta đối mặt với nhiều khó khăn, rủi ro, phục hồi chưa bền vững, tăng trưởng thấp, lạm phát ở mức cao,… đã tác động trực tiếp đến các ngành kinh tế trong nước nhất là xuất nhập khẩu, công nghiệp chế biến chế tạo, thu hút đầu tư, thị trường bất động sản, lao động việc làm, nền kinh tế nước ta tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, tăng trưởng kinh tế chưa đạt mục tiêu đề ra, áp lực chỉ đạo điều hành, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế gia tăng. Trên địa bàn tỉnh diễn biến thời tiết bất thường, khô hạn, nắng nóng kéo dài; mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất trong quý III đã ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực sản xuất, tăng trưởng kinh tế và đời sống Nhân dân; việc triển khai thực hiện một số cơ chế, chính sách, các Chương trình mục tiêu quốc gia vẫn còn khó khăn, vướng mắc, chậm khai thông được nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC

1. Về phát triển kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2023 ước giảm 3,8% (tăng trưởng âm), trong đó: Nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 5,1%; Công nghiệp, xây dựng giảm 13,8%; Dịch vụ tăng 3,8%; Thuế sản phẩm tăng 1,0%.

a) Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản; xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục chỉ đạo triển khai hiệu quả các chương trình, nghị quyết, đề án của Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về lĩnh vực nông nghiệp[1]; phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng tích cực, đem lại giá trị kinh tế cao. Ước hết năm 2023, các chỉ tiêu được giao cơ bản đạt và vượt kế hoạch:

- *Về trồng trọt:* tiếp tục chuyển dịch theo hướng tăng dần diện tích các loại cây trồng cho năng suất, giá trị kinh tế cao, chuyển đổi 582 ha trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các cây trồng có giá trị như quế, chè, cây ăn quả...; phát triển được 3.879 ha lúa hàng hóa tập trung. Tổng diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt ước đạt 51.017 ha, sản lượng đạt 225 nghìn tấn, đạt 100% kế hoạch; trồng mới: 400 ha chè, vượt 1,2% kế hoạch, 567 ha cây ăn quả, vượt 214,8% kế hoạch; sản lượng cây ăn quả, chè búp tươi, cao su đều vượt kế hoạch và tăng so với năm

[1] Đặc biệt là Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 22/02/2021 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030; Nghị quyết 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 quy định chính sách về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 03/02/2021 về phát triển rừng bền vững giai đoạn 202-2025; Nghị quyết 08/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2023 quy định chính sách về phát triển rừng bền vững.

2022[2]. Tiếp tục chỉ đạo phát triển cây dược liệu, tập trung vào những cây có lợi thế, phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh; ban hành Hướng dẫn kỹ thuật nhân giống, trồng, chăm sóc, thu hoạch và sơ chế, bảo quản Sâm Lai Châu; thực hiện 03 mô hình gây trồng trên 21.000 cây; được Cục Trồng trọt - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp Bằng bảo hộ giống cây trồng Sâm Lai Châu. Tổng diện tích cây dược liệu ước đạt 11.063 ha tập trung chủ yếu ở các huyện Tam Đường, Tân Uyên, Phong Thổ, Mường Tè[3].

- *Chăn nuôi, thủy sản:* phát triển ổn định, tiếp tục chuyển đổi sang hướng tập trung, trang trại gắn với an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh[4]. Tốc độ tăng đàn gia súc 5%, đạt kế hoạch đề ra; tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại 18.710 tấn, vượt 3,4% kế hoạch, tăng 6,9% so với năm 2022. Toàn tỉnh có khoảng 1.670 cơ sở nuôi ong (06 hợp tác xã và 1.664 hộ gia đình) với 19.546 đàn ong; 08 sản phẩm mật ong đạt tiêu chuẩn OCOP, 03 hợp tác xã liên kết tiêu thụ mật ong. Diện tích, thể tích và sản lượng nuôi trồng thủy sản đều đạt và vượt so với kế hoạch giao; việc khai thác tiềm năng thế mạnh mặt nước trên các lòng hồ thủy điện để nuôi cá lồng được đẩy mạnh, thể tích nuôi cá lồng đạt 199.491m^3/1.847 lồng.

- *Lâm nghiệp:* Công tác trồng rừng mới, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng được chỉ đạo sát sao, diện tích trồng rừng mới ước đạt 2.494 ha, vượt kế hoạch 10,9%. Chi trả dịch vụ môi trường rừng được thực hiện đúng quy định[5], tiến độ chi trả được đẩy nhanh, thu nhập bình quân của các hộ tham gia nhận khoán, hợp đồng bảo vệ rừng đạt khá[6], góp phần tích cực trong công tác bảo vệ và phát triển rừng. Tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 52,3%, đạt kế hoạch đề ra.

- *Về xây dựng nông thôn mới:* Tập trung xây dựng các chính sách, nghị quyết nhằm triển khai thực hiện chương trình nông thôn mới. Các xã cơ bản đã hoàn thành phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng xã (quy hoạch nông thôn mới); ban hành và tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí về thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Ước hết năm 2023, toàn tỉnh đạt bình quân 13,6 tiêu chí/xã. Cơ sở hạ tầng nông thôn từng bước được đầu tư đồng bộ, đáp ứng tiêu chí nông thôn mới; đời sống vật chất tinh thần của người dân ngày một nâng lên, tỷ lệ hộ nghèo giảm; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn; các mô hình sản xuất nông

---

[2] Sản lượng các loại: chè búp tươi ước đạt 54.000 tấn, vượt 3,8% KH, tăng 2.170 tấn so với năm 2022; cây ăn quả ước đạt 61.000 tấn, tăng 1.000 tấn so với năm trước; 10.100 tấn mủ khô cao su, vượt kế hoạch 11%, tăng 14,4% so với năm trước; mắc ca đạt 4.681 tấn.

[3] Trong đó: Thảo quả 3.440 ha; Sa nhân 2.360 ha; Sâm Lai Châu 35 ha; Đương quy 68 ha; Đỗ trọng 13 ha; Cỏ thơm 200 ha; Sả 730 ha; Cây quả đỏ 400 ha và một số cây dược liệu khác.

[4] Toàn tỉnh hiện có 221 trang trại chăn nuôi, trong đó có 04 trang trại chăn nuôi lợn đạt quy mô lớn (01 trang trại được cấp Giấy chứng nhận chăn nuôi theo quy trình VietGAP với quy mô 10.933.4m^2 chuồng nuôi lợn thịt và lợn nái).

[5] Tổng thu lũy kế đạt 105.628 triệu đồng; tổng chi lũy kế từ đầu năm đạt 476.320 triệu đồng (chi kế hoạch năm 2022 là 460.627 triệu đồng; chi kế hoạch năm 2023 là 15.693 triệu đồng).

[6] Ước đạt 4,3 triệu đồng/hộ/năm.

nghiệp mới, các sản phẩm OCOP ngày một phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu của thị trường. Toàn tỉnh đã có 171 sản phẩm của 74 chủ thể được công nhận sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên.

- Kết quả thực hiện năm 2023 các nội dung hỗ trợ sản xuất nông, lâm nghiệp theo các đề án, nghị quyết của tỉnh: Thực hiện Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND hỗ trợ trồng lúa hàng hóa, cây chè, cây ăn quả tập trung; hỗ trợ chuồng trại tập trung và các nội dung khác theo quy định với tổng kinh phí hỗ trợ 26.766 triệu đồng[7]. Thực hiện Nghị quyết 08/2021/HĐND hỗ trợ trồng rừng mới 1.613 ha, chăm sóc 1.613 ha với tổng kinh phí 26.766 triệu đồng. Thực hiện Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND: Đã hỗ trợ thực hiện 8 kế hoạch liên kết tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả (Chanh leo, xoài, lê), chăn nuôi lợn và rau củ quả với quy mô 537 ha, với tổng kinh phí 23.253 triệu đồng.

b) Sản xuất công nghiệp, xây dựng, giao thông

Tiếp tục phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế; ước thực hiện trong năm có 13 dự án thủy điện hoàn thành phát điện với tổng công suất lắp máy 205,4 MW, nâng tổng số lên 51 nhà máy thủy điện hoàn thành với tổng công suất lắp máy 2.424,4MW; công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng phát triển, với các sản phẩm chủ yếu là đá xây dựng, cát, gạch; Nhà máy chế biến mủ cao su đã đi vào hoạt động sản xuất, bắt đầu có sản phẩm chế biến thô về mủ cao su; hạ tầng cụm công nghiệp Than Uyên đang triển khai các thủ tục pháp lý về đầu tư. Triển khai thực hiện 04 đề án khuyến công địa phương với tổng kinh phí thực hiện 230 triệu đồng[8]. Giá trị sản xuất công nghiệp *(giá so sánh năm 2010)* đạt 6.267,8 tỷ đồng, bằng 81,8% kế hoạch, giảm 10,8% so với năm 2022. Tình hình thực hiện sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ yếu: Điện sản xuất, xi măng đạt thấp so với kế hoạch[9], ngoài ra các sản phẩm khác đều đạt và vượt kế hoạch, tăng so với cùng kỳ năm trước[10].

Triển khai thực hiện tốt các hoạt động quản lý về xây dựng, vật liệu xây dựng, kiến trúc quy hoạch và nhà ở. Đã phê duyệt 05 đồ án Quy hoạch, điều chỉnh

---

[7] Hỗ trợ lúa hàng hóa tập trung ước đạt 502 ha; hỗ trợ trồng mới 363 ha cây ăn quả, 400 ha chè (trong đó chè tập trung 388 ha; chè cổ thụ 12 ha); hỗ trợ 35.065 chậu địa lan; 16.601 m^2 chuồng trại tập trung; 1.033 m^3 hầm biogas; 1.250 m^2 đệm lót sinh học; 142 ha trồng cỏ và các loại thức ăn cho gia súc; 2.185 thùng ong; 29.592 m^3 lồng cá.

[8] Gồm: Tập huấn xây dựng và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cho các sản phẩm công nghiệp địa phương; hỗ trợ tham gia Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu phía Bắc năm 2023 tại Quảng Ninh; tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2023; tuyên truyền phổ biến chính sách phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp phát trên sóng Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

[9] Sản lượng điện sản xuất năm 2023 giảm 18,5% so với năm 2022 và bằng 76,9% kế hoạch. Do ảnh hưởng của hiện tượng El Nino đã làm cho các hồ thủy điện ảnh hưởng nghiêm trọng, đặc biệt các tháng mùa khô năm 2023, nhiều hồ đã về xấp xỉ hoặc dưới mực nước chết; việc phát điện của thủy điện Lai Châu và thủy điện Bản Chát phụ thuộc vào việc huy động sản lượng điện từng thời điểm của Trung tâm điều độ hệ thống lưới điện quốc gia. Xi măng 45.500 tấn, đạt 43,2% kế hoạch, do trạm nghiền xi măng Norcem Yên Bình tại xã Bản Hon với công suất 500.000 tấn/năm chậm đi vào hoạt động so với tiến độ dự kiến (tháng 02/2023).

[10] Đá xây dựng 702.165 m^3, tăng 9,5%; chè khô các loại 11.000 tấn, tăng 2,8%;

quy hoạch xây dựng[11], tiếp tục triển khai 05 đồ án quy hoạch phân khu chức năng; phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2023; triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo năm 2023. Tổ chức kiểm tra nghiệm thu các công trình xây dựng theo quy định[12]. Thực hiện công bố chỉ số giá xây dựng, giá vật liệu xây dựng lưu thông trên thị trường theo quy định.

Tăng cường công tác quản lý, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông; quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình giao thông định kỳ đảm bảo theo kế hoạch, đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển lưu thông hàng hóa trên địa bàn tỉnh[13]. Kịp thời ứng phó với các sự cố thiên tai do mưa lũ gây ra, đảm bảo giao thông được thông suốt. Tổ chức tốt việc quản lý đơn vị kinh doanh vận tải hành khách, vận tải hàng hóa bằng ô tô[14]; ban hành quy định tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Lai Châu; tổ chức khai thác thêm một số chuyến xe trên các tuyến nội tỉnh, liên tỉnh[15]; mở mới 01 tuyến vận tải hành khách quốc tế định kỳ. Doanh thu vận tải ước đạt 330.457 triệu đồng, vượt kế hoạch 4,3% kế hoạch, tăng 10,5% so với năm 2022.

- Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản nguồn NSNN: Triển khai giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 ngay từ những ngày đầu năm với tổng kế hoạch vốn đầu tư công là 3.707,163 tỷ đồng, giải ngân đến thời điểm 15/11/2023 đạt 50,81% tổng vốn giao chi tiết.

c) Thương mại, dịch vụ

Thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định; nguồn cung dồi dào; giá cả hàng hóa ổn định, không có hiện tượng găm hàng, sốt giá. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 8.391,5 tỷ đồng, vượt 0,9 kế hoạch, tăng 10,7% so với năm 2022; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 10 tháng tăng 2,1%

---

[11] Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; Đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thị trấn Tam Đường và vùng phụ cận huyện Tam Đường đến năm 2035; Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè; Đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thị trấn Sìn Hồ và vùng phụ cận đến năm 2035; Đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thị trấn Nậm Nhùn và vùng phụ cận đến năm 2035.

[12] Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng 14 công trình; nghiệm thu trong quá trình thi công 23 công trình.

[13] Bảo dưỡng thường xuyên 1.257,1 Km đường bộ được giao quản lý; sửa chữa định kỳ 13 công trình.

[14] Duy trì 75 tuyến vận tải hành khách bằng xe ô tô, trong đó có 12 tuyến nội tỉnh và 63 tuyến liên tỉnh và 01 tuyến vận tải hành khách định kỳ Lai Châu (Việt Nam) – Kim Bình (Vân Nam, Trung Quốc); 13 đơn vị kinh doanh VTHK (tuyến cố định, hợp đồng).

[15] Tổ chức khai thác thêm một số chuyến xe trên các tuyến nội tỉnh Lai Châu đi Nậm Nhùn, Nậm Mạ, Than Uyên, Mường Tè; các tuyến liên tỉnh đi Quảng Ninh, Điện Biên, Nghệ An, Hà Nội, Thái Bình, Hòa Bình, Lào Cai; điều chỉnh phương án hoạt động 01 chuyến xe tuyến Lai Châu – Than Uyên, điều chỉnh, bổ sung một số tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh Lai Châu đi Hà Nội, Nghệ An, Hòa Bình, Lào Cai, Đắk Nông.

so với cùng kỳ năm trước. Tổng giá trị xuất nhập khẩu ước đạt 38,31 triệu USD (chủ yếu là thiết bị thủy điện), đạt kế hoạch, giảm 13,3% so với năm 2022; trong đó giá trị xuất khẩu hàng địa phương đạt 8,43 triệu USD (chủ yếu là: chè và một số mặt hàng nông sản khác), vượt 0,3% kế hoạch, giảm 6,7% so với năm 2022.

Hoạt động du lịch duy trì đà phục hồi mạnh mẽ; tăng cường hợp tác, liên kết với các tỉnh bạn và các tổ chức, cá nhân xây dựng, phát triển sản phẩm du lịch của Tỉnh, tạo điểm nhấn, khác biệt của Lai Châu trên tuyến du lịch "Vòng cung Tây Bắc"[16]. Tổ chức tuyên truyền quảng bá, giới thiệu điểm đến, sản phẩm du lịch của Tỉnh tại các sự kiện văn hóa thể thao[17], trên các nền tảng số như Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng thông tin du lịch thông minh tỉnh Lai Châu, du lịch Tây Bắc,... đến du khách trong và ngoài nước; quan tâm xây dựng, phát triển các loại hình du lịch sinh thái, du lịch mạo hiểm, du lịch cộng đồng,... có tiềm năng, lợi thế[18], góp phần thúc đẩy ngành du lịch của Tỉnh có bước phát triển mạnh mẽ. Ước hết năm 2023, toàn tỉnh đón hơn 01 triệu lượt khách, vượt 27,4% kế hoạch, tăng 37,1% so với năm 2022; tổng doanh thu đạt 784,3 tỷ đồng, vượt 24,3% kế hoạch, tăng 41,2% so với năm 2022.

Dịch vụ bưu chính, viễn thông phát triển ổn định. Tập trung chỉ đạo tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng mạng lưới, dịch vụ bưu chính, viễn thông đến vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới. Vùng phủ sóng thông tin di động, hạ tầng Internet băng rộng ngày càng được mở rộng đến các địa phương trong toàn tỉnh, chất lượng dịch vụ được cải thiện theo hướng công nghệ hiện đại, dịch vụ đa dạng đáp ứng nhu cầu của người dân và xã hội. Ước thực hiện năm 2023, toàn tỉnh có 2.000 thiết bị trạm thu phát sóng thông tin di động BTS, tăng 158 thiết bị so với năm 2022.

d) Tài chính, ngân hàng

Công tác thu ngân sách nhà nước được tập trung chỉ đạo, gắn với triển khai kịp thời các quy định mới về quản lý thu chi ngân sách nhà nước. Chi ngân sách đảm bảo cân đối, đảm bảo nguồn để thực hiện chi thường xuyên, chi đầu tư và các chính sách an sinh xã hội. Tổng thu ngân sách địa phương ước đạt 13.956,53 tỷ đồng, vượt 36% so với dự toán Trung ương giao, vượt 31% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 15% so với năm 2022; trong đó thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 2.086 tỷ đồng, vượt 1,7% so với dự toán Trung ương giao, bằng 85% dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 6% so với năm 2022. Tổng chi ngân sách địa

[16] Bản Sin Suối Hồ được nhận giải thưởng du lịch cộng đồng ASEAN.
[17] Festival tinh hoa tây bắc tại TP. Hồ Chí Minh; tuần du lịch văn hóa Tây Bắc tại thành phố Cần Thơ; tuần du lịch văn hóa tây bắc tại Hội chợ VITM Hà Nội; hội chợ du lịch tây bắc và tuần văn hóa - du lịch đất tổ năm 2023 tại tỉnh Phú Thọ; lễ hội hoa ban năm 2023 tại tỉnh Điện Biên; ngày hội Du lịch Văn hóa tỉnh Sơn La,…
[18] Xây dựng sản phẩm du lịch "Cung đường ruộng bậc thang Thu Lũm; Làng cá Thẩm Phé, Than Uyên"; chinh phục các đỉnh núi cao Pusilung; Bạch Mộc Lương Tử; Putaleng; Tả Liên Sơn); du lịch lòng hồ thủy điện Bản Chát, Huội Quảng, ...

phương ước đạt 13.956,53 tỷ đồng, vượt 36% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 15% so với năm 2022. Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về miễn, giảm, gia hạn các loại thuế cho các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân kinh doanh[19].

Hoạt động ngân hàng ổn định, an toàn, hiệu quả, triển khai đầy đủ, kịp thời các cơ chế, chính sách tiền tệ góp phần quan trọng vào thúc đẩy sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp, người dân; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp, nhất là các chính sách tín dụng theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội[20]. Ước thực hiện đến 31/12/2023, tổng huy động vốn đạt 20.360 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2022, trong đó nguồn vốn huy động tại địa phương ước đạt 10.545 tỷ đồng, tăng 6,8%; tổng dư nợ tín dụng đạt 19.666 tỷ đồng, tăng 10,9%; tỷ lệ nợ xấu nội bảng là 1,3%. Hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt tiếp tục được đẩy mạnh, đạt khoảng 90,3%/tổng giá trị thanh toán qua ngân hàng, tăng 2,6 điểm% so với năm 2022.

đ) Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Hoạt động cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư tiếp tục được quan tâm. Thành lập Tổ công tác đặc biệt của Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; đồng thời duy trì hoạt động của các tổ công tác đã thành lập, thường xuyên rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp[21]; triển khai thực hiện quyết liệt và hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp theo Công điện số 470/CĐ-TTg ngày 26/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Ban hành và triển khai thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023. Tăng cường tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư, xây dựng các ấn phẩm, phim tài liệu, video quảng bá tiềm năng thế

---

[19] Thực hiện giảm 50% thuế bảo vệ môi trường mặt hàng xăng dầu, mỡ nhờn theo Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 với tổng số tiền 62,3 tỷ đồng; giảm 30% tiền thuê đất thuê mặt nước theo Nghị quyết số 07/NQ-CP và Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg với số tiền 3,8 tỷ đồng; giảm 50% mức thu lệ phí trước theo Nghị định số 41/2023/NĐ-CP với số tiền 5,3 tỷ đồng; gia hạn tiền thuế, tiền thuê đất theo Nghị định số 12/2023/NĐ-CP với số tiền 36,8 tỷ đồng; giảm thuế 2% được áp dụng với các nhóm hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng mức thuế suất thuế VAT 10% quy định tại Nghị định số 44/2023/NĐ-CP với số tiền 11,6 tỷ đồng.

[20] Cho vay hỗ trợ lãi suất 2% theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP đối với 03 khách hàng, doanh số hỗ trợ lãi suất từ đầu chương trình là 28,25 tỷ, tổng số lãi đã hỗ trợ 170 triệu đồng. Theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP: cho vay dư nợ đối với 4 chương trình đạt 284 tỷ đồng với 3.384 khách hàng vay vốn; hỗ trợ 2% lãi suất cho 29.601 khách hàng với dư nợ 1.550,19 tỷ đồng, số tiền hỗ trợ lãi suất 28.94 tỷ đồng. Cho vay theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP đối với 4.675 khách hàng, tổng dư nợ đạt 272,47 tỷ đồng.

[21] (i) Tổ chức họp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho một số dự án ngoài ngân sách nhà nước lĩnh vực nông nghiệp; (ii) họp Tổ công tác hỗ trợ việc thực hiện dự án du lịch tại xã Sơn Bình, huyện Tam Đường; xử lý vướng mắc về chủ trương đầu tư các dự án chăn nuôi lợn tại huyện Tân Uyên và huyện Tam Đường; (ii) tổ chức họp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác xin thu hồi đất, giao đất cho dự án: Trồng rừng gỗ lớn bằng cây bản địa, khoanh nuôi, bảo vệ rừng và bảo tồn phát triển cây lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng của Công ty cổ phần Pusilung; (iii) giải quyết khó khăn, vướng mắc cho chủ đầu tư các dự án thủy điện trên địa bàn; (iv) làm việc để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Dự án trồng rừng của Công ty cổ phần Minh Sơn; (v) tổ chức Hội nghị gặp gỡ các nhà đầu tư các dự án thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh, nhằm tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc để đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án, đảm bảo thủ tục, trình tự theo quy định.

mạnh của tỉnh. Tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nhân, đối thoại doanh nghiệp năm 2023, trực tiếp trả lời, giải quyết những kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp; tổ chức thành công Hội chợ Công thương vùng Tây Bắc - Lai Châu 2023. Trong năm đã giới thiệu cho 25 nhà đầu tư, doanh nghiệp đến tìm hiểu, khảo sát dự án trên địa bàn tỉnh, chủ yếu là các dự án về các lĩnh vực nông - lâm nghiệp và du lịch. Đã quyết định chủ trương đầu tư 20 dự án với vốn đăng ký đầu tư 3.379 tỷ đồng[22], tăng 02 dự án so với năm 2022; điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư 37 dự án; thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư 03 dự án[23]. Lũy kế trên địa bàn tỉnh có 297 dự án với tổng vốn đầu tư 142.337 tỷ đồng[24].

Công tác phát triển doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm thực hiện. Cấp đăng ký thành lập mới 135 doanh nghiệp[25] với tổng vốn đăng ký 3.770 tỷ đồng, bằng 87% kế hoạch, giảm 52 doanh nghiệp so với năm 2022; nâng tổng số doanh nghiệp trên toàn tỉnh lên 1.944 doanh nghiệp, trong đó lũy kế có 1.638 doanh nghiệp kê khai thuế; giải thể 60 doanh nghiệp; tạm ngừng hoạt động 72 doanh nghiệp. Thành lập 26 hợp tác xã (HTX), bằng 86,7% kế hoạch, giảm 43 HTX so với năm 2022; lũy kế trên địa bàn tỉnh có 415 HTX, trong đó có 335 HTX đang hoạt động sản xuất kinh doanh; giải thể 20 HTX; tạm ngừng hoạt động 80 HTX.

2. Văn hóa - xã hội

a) Giáo dục - đào tạo: Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng, đổi mới căn bản, phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của BCH Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đã hoàn thành chương trình năm học 2022-2023 theo kế hoạch, khai giảng và triển khai nhiệm vụ năm học mới 2023-2024. Tổ chức các kỳ thi đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế [26]. Biên soạn tài liệu giáo dục địa phương và lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11. Từng bước giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ; đẩy mạnh công tác xã hội hóa và huy động các nguồn lực hỗ trợ cho giáo dục[27]. Ưu

---

[22] Phân theo lĩnh vực: Nông nghiệp 08 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư 737,9 tỷ đồng; công nghiệp xây dựng 10 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư 2.634,8 tỷ đồng và Lĩnh vực thương mại dịch vụ: 02 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư 7,2 tỷ đồng

[23] Dự án khu đô thị Tân Uyên; Xây dựng cửa hàng kinh doanh xăng dầu tại xã Mường Tè; Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác đá làm VLXD thông thường tại mỏ đá Hồng Thu Mông 5, thuộc xã Lản Nhì Thàng, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu

[24] Trong đó: 184 dự án hoàn thành đi vào hoạt động, tổng vốn đăng ký đầu tư 102.476 tỷ đồng; 40 dự án đang triển khai thi công, tổng vốn đăng ký 16.314 tỷ đồng, giá trị vốn đầu tư thực hiện trong năm 2023 khoảng 8.944 tỷ đồng; 73 dự án đang hoàn thiện thủ tục pháp lý (chưa triển khai thi công), tổng vốn đăng ký 23.546,5 tỷ đồng.

[25] Phân theo lĩnh vực hoạt động: Xây dựng 28 DN; Thương mại và dịch vụ 59 DN; nông lâm nghiệp 14 DN; công nghiệp chế tạo 14 DN.

[26] Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia lớp 12 (01 giải ba, 04 giải khuyến khích); thi khoa học cấp tỉnh, có 02 dự án tham dự kỳ thi quốc gia; thi học sinh cấp tỉnh năm học 2022-2023; kiểm tra học kỳ; thi tuyển sinh vào lớp 10, tuyển sinh lớp 1, lớp 6, thi tốt nghiệp THPT.

[27] Năm 2023 đã huy động xã hội hóa được tổng số tiền trên 8 tỷ đồng.

tiên tăng cường kinh phí, xây dựng cơ sở vật chất và các điều kiện để xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học; ước thực hiện năm 2023, toàn tỉnh có 203 trường chuẩn quốc gia, đạt 61,9%, tăng 3,8% so với năm 2022.

Triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch: cử 58 lượt công chức viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng, mở được 49 lớp bồi dưỡng về bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý, tiêu chuẩn ngạch, bồi dưỡng theo vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành.

b) Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và phòng, chống dịch bệnh tiếp tục được thực hiện tốt; đảm bảo thuốc, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân; chú trọng nâng cao chất lượng chẩn đoán, điều trị, chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh tại tất cả các tuyến; thực hiện ký kết hợp tác toàn diện về y tế giữa UBND tỉnh Lai Châu và Bệnh viện Bạch Mai, tăng cường hợp tác với các Bệnh viện tuyến Trung ương nhằm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật theo Đề án 1816, bệnh viện vệ tinh[28]. Phát hiện, xử lý kiểm soát tốt các loại dịch bệnh[29], không để bùng phát trên diện rộng; duy trì việc tiêm phòng các loại vắc xin cho các đối tượng, đảm bảo kịp thời[30]. Thực hiện tốt các chương trình phòng, chống bệnh không truyền nhiễm như tăng huyết áp, đái tháo đường, rối loạn do thiếu hụt Iốt.

Duy trì thực hiện chương trình can thiệp giảm thiểu tác hại dự phòng lây nhiễm HIV, chăm sóc điều trị thuốc ARV cho bệnh nhân HIV/AIDS, điều trị thay thế nghiện các dạng thuốc phiện bằng Methadone, đảm bảo hiệu quả, an toàn[31]. Thường xuyên tuyên truyền thực hiện công tác an toàn thực phẩm, kịp thời kiểm

---

[28] Cử 13 bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên tiếp nhận các kỹ thuật từ tuyến trên như: Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức, Bệnh viện Phụ Sản TƯ, Bệnh viện Bạch Mai, ĐH Y Hà Nội, Bệnh viện E... trong các lĩnh vực Hồi sức sơ sinh tại phòng sinh, Kỹ thuật lọc máu liên tục và thay huyết tương, Holter Huyết áp, Chăm sóc người bệnh Hồi sức tích cực, chăm sóc trước, trong và sau sinh, chẩn đoán, điều trị, quản lý và phòng bệnh Thalassemia,… Phối hợp với các bệnh viện tuyến trên như Bệnh viện Nội tiết TW, Bệnh viện Bạch Mai, Đội lâm sàng - Công ty Fresenius Medical Care Việt Nam... tổ chức đào tạo cho 157 cán bộ của bệnh viện.

[29] Đã phát hiện 35 trường hợp mắc bệnh tay chân miệng; 1.518 trường hợp mắc bệnh Dại (có 02 trường hợp tử vong); 15 trường hợp mắc sốt xuất huyết; ghi nhận 02 trường hợp mắc bệnh liên cầu lợn; 04 trường hợp mắc bệnh than; 24 trường hợp sốt phát ban nghi sởi; 37 trường hợp mắc bệnh viêm não do vi rút; 07 trường hợp Bệnh ho gà; 89 trường hợp sốt rét,....

[30]Cụ thể: (1) Tiêm chủng Covid-19 cho đối tượng từ 18 tuổi trở lên mũi 1 đạt 100,1%, mũi 2 đạt 97,4%, mũi nhắc lại lần 1 đạt 96,3%, mũi nhắc lại lần 2 đạt 100,3%; từ 12-dưới 18 tuổi mũi cơ bản đạt 98,5%, mũi 3 là 92,4%; Trẻ từ 5-dưới 12 tuổi mũi 1 đạt 98,6%, mũi 2 đạt 92,8%. (2) Duy trì tiêm chủng mở rộng tại 106/106 xã, phường, thị trấn, trong đó: Trẻ em dưới 1 tuổi TCĐĐ 8 loại vắc xin ước đạt 54,59%, giảm 33,18%; Phụ nữ có thai tiêm UV2(+) ước đạt 89,45%; Trẻ 18 tháng tuổi tiêm sởi – rubella ước đạt 96,9%; trẻ 18 tháng tuổi tiêm DPT mũi 4 ước đạt 22,3% và trẻ em < 1 tuổi được tiêm vắc xin VGB trong 24h đầu sau sinh đạt 93,04%,...

[31]Ước đến hết năm 2023, có 1.656 người bị nhiễm HIV/AIDS quản lý được, còn sống tại tỉnh (giảm 25 trường so với năm 2022); 1.200 người nhiễm HIV/AIDS hiện đang điều trị ARV (tăng 90 người so với năm 2022); có 08 cơ sở điều trị Methadone, 30 điểm cấp phát thuốc Methadone với khoảng 2.045 người nghiện đang được điều trị.

tra, xử lý các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống theo quy định[32]; công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh triển khai góp phần nâng cao chất lượng dân số.

c) Công tác văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông

Tổ chức sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 17/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Các sự kiện văn hóa, thể thao tiếp tục diễn ra sôi nổi, đảm bảo an toàn, lành mạnh, tiết kiệm, tạo không khí vui tươi và ấn tượng sâu sắc trong lòng du khách, tiêu biểu như: Giải Vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài Báo Tiền Phong lần thứ 64 năm 2023, Ngày hội Văn hóa các dân tộc có dân số dưới 10.000 người lần thứ I tại tỉnh Lai Châu và nhiều giải thi đấu thể thao quy mô toàn quốc, khu vực. Duy trì tổ chức các buổi biểu diễn nghệ thuật, giải thi đấu thể thao cấp tỉnh; tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", xây dựng gia đình, bản, khu phố văn hóa và xã, phường, thị trấn đạt chuẩn văn hóa.

Công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị đảm bảo thiết thực, hiệu quả đúng định hướng; các cơ quan báo, đài đã đưa tin phản ánh đầy đủ, kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành và tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh, tập trung tuyên truyền các nội dung chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm và sự kiện chính trị lớn của đất nước, của tỉnh[33]. Sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh – truyền hình đảm bảo theo kế hoạch.

d) Thực hiện các chính sách an sinh - xã hội, lao động việc làm và giảm nghèo bền vững

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội: tổ chức thăm hỏi, tặng quà[34], giải quyết các chế độ, chính sách cho người có công và thân nhân theo quy định[35]; phê duyệt danh sách điều dưỡng phục hồi sức khỏe người có

---

[32] Từ đầu năm đến nay, đã kiểm tra 4.185/4.248 cơ sở hiện có, trong đó có 3.851 cơ sở đạt tiêu chuẩn, chiếm 92%; phát hiện xử lý vi phạm đối với 334 cơ sở với số tiền phạt hơn 60 triệu đồng.

[33] Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023); kỷ niệm 80 năm ra đời "Đề cương văn hóa Việt Nam"; kỷ niệm 48 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023); 69 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ; 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh… tuyên truyền kết quả sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 -2025…

[34]Trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão đã thăm hỏi, tặng quà đối tượng người có công với cách mạng 2.806 suất, kinh phí 2.243,887 triệu đồng; thăm hỏi, chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi nhân dịp Tết Nguyên đán 789 suất, kinh phí 403,050 triệu đồng. Trao tặng 3.351 suất quà cho gia đình thương binh, liệt sĩ nhân dịp kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/2023) với số tiền là 1.874,8 triệu đồng,....

[35]Thực hiện thủ tục di chuyển, tiếp nhận 04 hồ sơ đối tượng người có công để quản lý; giải quyết chế độ thờ cúng cho 09 thân nhân liệt sĩ; trợ cấp mới cho 01 người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, 01 thương binh; hoàn trả 03 mẫu sinh phẩm hài cốt liệt sĩ vào các phần mộ liệt sĩ đã lấy mẫu giám định ADN. Tiếp nhận, giải quyết chế độ

công, thân nhân liệt sĩ năm 2023 cho 265 người với kinh phí hơn 615,3 triệu đồng; phê duyệt phương án phân bổ kinh phí đầu tư nâng cấp, sửa chữa, cải tạo công trình nghĩa trang liệt sĩ năm 2023. Quan tâm thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, huy động các nguồn lực hỗ trợ cho các hộ gia đình nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật, mồ côi[36]; công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Thực hiện đồng bộ các chính sách, pháp luật trong công tác phòng, chống tệ nạn.

Triển khai thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho người lao động. Hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài tiếp tục được quan tâm thực hiện và đạt kết quả tích cực; thành lập Tổ công tác đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; triển khai các nội dung "Thỏa thuận hợp tác tiếp nhận lao động thời vụ tại Hàn Quốc"[37]; ước thực hiện chỉ tiêu người lao động đi làm việc ở nước ngoài vượt 100% kế hoạch giao (300/150 người), góp phần quan trọng giải quyết việc làm gắn với thu nhập cao cho người lao động. Ước thực hiện năm 2023, giải quyết việc làm cho 9.842 lao động, vượt 16,6% kế hoạch, tăng 11% so với năm 2022; đào tạo 9.004 lao động, vượt 12,6% kế hoạch; tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 58,3%, đạt kế hoạch giao, tăng 2,3 điểm% so với năm 2022.

Công tác phát triển bảo hiểm xã hội được quan tâm, tăng cường chỉ đạo thực hiện. HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo; học sinh, sinh viên; người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh. Ước thực hiện cả năm số người tham gia BHXH bắt buộc, BHTN đạt 100% kế hoạch; số người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT còn thấp so với kế hoạch; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 90,8%, thấp hơn 5,3 điểm% so với kế hoạch.

Các chính sách, chương trình giảm nghèo được triển khai khá toàn diện, đầy đủ. Đẩy mạnh tổ chức thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023 góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, đời sống của người nghèo từng bước được cải thiện, nâng cao, an sinh xã hội luôn được đảm bảo. Ước thực hiện năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh còn 24,63%; mức giảm tỷ lệ hộ nghèo chung của

---

cho thân nhân 04 liệt sĩ; giải quyết chế độ mai táng phí cho thân nhân người có công, thân nhân từ trần 285 người với kinh phí hơn 4.406,5 triệu đồng,..v..v...

[36]Tặng 142.760 suất quà với kinh phí hơn 41.944 triệu đồng cho đối tượng người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn; trao tặng học bổng cho 104 học sinh khuyết tật từ hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam với số tiền 104 triệu đồng; trao tặng 150 suất quà và 153 triệu đồng tiền mặt cho 213 trẻ em nghèo, mồ côi, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn từ nguồn quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam. Hỗ trợ 16 triệu đồng cho 08 gia đình có trẻ bị chết do đuối nước, tai nạn giao thông, thương tích, mắc bệnh hiểm nghèo. Hỗ trợ phẫu thuật, khám tim mạch cho 2.536 trẻ em với số tiền 393,3 triệu đồng; hỗ trợ 120 trẻ em khám, phẫu thuật khuyết tật, tiền ăn, đi lại với số tiền 84,7 triệu đồng. Thực hiện 02 dự án (02 cây cầu) tại xã Nậm Hàng, Nậm Ban (huyện Nậm Nhùn) với kinh phí 2,1 tỷ đồng giúp 1.140 trẻ em tại địa phương thuận lợi đến trường. Phân bổ 471,975 tấn gạo hỗ trợ Nhân dân trong thời gian giáp hạt năm 2023.

[37] Đã tổ chức được 02 đợt xuất cảnh cho 46 lao động.

tỉnh là 3,9%, vượt 0,3 điểm% so với kế hoạch, cao hơn 0,2 điểm% so với năm 2022; trong đó, riêng các huyện nghèo giảm 5,7%, vượt 0,6 điểm% so với kế hoạch, cao hơn 1,1 điểm% so với năm 2022.

e) Công tác dân tộc, tôn giáo

Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số; phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2023-2027; tiếp tục đẩy mạnh triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh; thực hiện việc giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống theo Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy[38]. Tình hình tôn giáo trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, tuân thủ pháp luật; không xảy ra các vụ việc phức tạp lớn ảnh hưởng tới an ninh, trật tự về tín ngưỡng, tôn giáo. Công tác quản lý các hoạt động tôn giáo được tăng cường, tổ chức 09 đợt nắm bắt tình hình tôn giáo, tình hình tư tưởng chức sắc, tín đồ, các điểm nhóm tại các huyện, thành phố.

3. Về khoa học và công nghệ

Tiếp tục triển khai ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ (KHCN) vào sản xuất và đời sống. Tổ chức theo dõi, quản lý 35 nhiệm vụ KHCN, trong đó có 05 nhiệm vụ cấp quốc gia, 30 nhiệm vụ cấp tỉnh[39]. Tổ chức các hội đồng tư vấn xác định các nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh từ năm 2022, năm 2023; tổ chức 06 hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả 06 nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh; 06 hội thảo, hội nghị khoa học; 07 lớp tập huấn chuyển giao quy trình kỹ thuật nhân giống, trồng, chăm sóc giống cây trồng, xây dựng 18 mô hình trình diễn với trên 10 giống cây trồng. Công tác sở hữu trí tuệ được quan tâm thực hiện, cho phép sử dụng địa danh, bản đồ của tỉnh, huyện để đăng ký chỉ dẫn địa lý và nhãn hiệu đối với các sản phẩm nông sản trên địa bàn[40]; xây dựng 03 nhãn hiệu[41]; công nhận 106 sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng trên địa bàn tỉnh cho các cá nhân. Hướng dẫn 06 cơ sở xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cho 08 sản phẩm, 01 cơ sở duy trì mã số mã vạch cho sản phẩm rượu trắng, 05 cơ sở hoàn thiện hồ sơ đăng ký mã số mã vạch. Tổ chức tư vấn, hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng, chăm sóc các sản phẩm nấm, cây dược liệu và ứng dụng sử dụng đệm lót sinh học vào công

[38] Đã tổ chức 56 lớp tập huấn với 3.450 học viên tại thôn bản về kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn, pháp luật liên quan đến hôn nhân và gia đình.
[39] Năm 2023 phê duyệt 05 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh
[40]Như: "Chè Lai Châu", "Đào Tam Đường", "Mận Tam Đường", "Lê Tam Đường", "Gạo nếp Tan Pỏm Than Uyên", "Gạo nếp Khẩu Lương Phừng Phong Thổ" và "Chuối Phong Thổ".
[41]Cụ thể: 02 nhãn hiệu chứng nhận "Rau dược liệu Tam Đường" và "Ớt trung đoàn", 01 nhãn hiệu tập thể "Hoa lan Lai Châu".

tác xử lý chất thải trong hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh[42]; hỗ trợ 03 doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện đổi mới công nghệ, nhân rộng mô hình hình thành từ kết quả nghiên cứu KHCN.

4. Về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai

Tăng cường công tác quản lý đất đai, tiếp tục hoàn thiện hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) tỉnh Lai Châu; tiếp tục đôn đốc đẩy nhanh tiến độ lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện. Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Than Uyên; kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của các huyện, thành phố; điều chỉnh, bổ sung về quy mô, địa điểm và số lượng công trình, dự án trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của các huyện. Trình HĐND tỉnh chấp thuận bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng và danh mục các công trình, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất phát sinh năm 2023 trên địa bàn tỉnh[43]. Thực hiện giải quyết thủ tục về đất đai theo quy định của pháp luật[44]. Tiếp tục vận hành và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai tại các huyện theo kế hoạch. Tổ chức triển khai lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai sửa đổi. Ban hành các quy định liên quan đến quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh[45].

Chỉ đạo sát sao việc chấp hành các quy định pháp luật về khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; đã ban hành và triển khai thự hiện quy định quản lý khoáng sản, quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai Quyết định số 334/QĐ-TTg ngày 01/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; xây dựng đề án thu phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản. Thực hiện quy trình thủ tục thăm dò, đấu giá, khai thác khoáng sản theo quy định của

---

[42]Cụ thể: Tư vấn, hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng nấm sò, mộc nhĩ, nấm hương, nấm Đông trùng hạ thảo cho các hộ dân tại thành phố Lai Châu, Phong Thổ, Tam Đường; theo dõi các mẫu cấy mô trong phòng nuôi cấy mô (cây sâm, các loại Lan); tiếp tục chăm sóc, làm môi trường nhân nhanh các giống lan Hoàng Thảo Kèn, lan Kim Tuyến, lan Tam Bảo Sắc Lai Châu. Tập huấn thực hiện mô hình xử lí mùi hôi chất thải chăn nuôi và xử lí chất thải bã dong riềng cho 17 hộ gia đình ở xã Bình Lư, huyện Tam Đường; mô hình đệm lót sinh học cho gia cầm cho 08 hộ ở Thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên. Tiếp tục triển khai Đề tài "Nghiên cứu hoàn thiện kỹ thuật nhân giống và nuôi trồng nấm Hương (Lentinula edodes) trên thân cây gỗ phục vụ phát triển hàng hóa tỉnh Lai Châu",…

[43] Trong đó: Thu hồi đất 114 dự án, với diện tích 712,02 ha; chuyển mục đích sử dụng đất 99 dự án, với diện tích 154,68 ha.

[44] Thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất cho các tổ chức trên địa bàn tỉnh với tổng diện tích là 7.155,27 ha; điều chỉnh 03 Quyết định giao đất, cho thuê đất cho 03 tổ chức, với diện tích 3,08 ha. Chấp thuận cho 30 Nhà đầu tư được nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện 36 dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Cấp 1.701 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các tổ chức và hộ gia đình, cá nhân với diện tích 9.882,17ha.

[45] Quyết định quy định về điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ diện tích để tách khu đất thực hiện dự án đầu tư thành dự án độc lập. Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

pháp luật[46]. Tổ chức kiểm tra, rà soát, nắm bắt thông tin hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức ứng trực 24/24 giờ khi có diễn biến thời tiết bất thường xảy ra để triển khai các biện pháp ứng phó kịp thời, thực hiện cảnh báo các khu vực có nguy cơ sạt lở, lũ quét. Từ đầu năm 2023 đến nay trên địa bàn tỉnh xảy ra 09 đợt thiên tai (01 đợt rét đậm, rét hại; 07 đợt mưa lớn, dông, lốc; 01 trận động đất) làm 04 người chết, 02 người mất tích, 06 người bị thương, ước tổng thiệt hại về tài sản trên 282 tỷ đồng. Công tác khắc phục hậu quả thiên tai, thăm hỏi động viên, hỗ trợ người dân được chỉ đạo thực hiện kịp thời, nhanh chóng.

5. Công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính được triển khai quyết liệt, đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực. Tổ chức sơ kết 2 năm thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Thực hiện công bố, công khai thủ tục hành chính đảm bảo theo quy định; rà soát, đánh giá và cung cấp 1.933 dịch vụ công trực tuyến[47]; đơn giản hóa 36 TTHC, tỷ lệ chi phí tiết kiệm sau khi đơn giản hóa trung bình đạt 33,1%, tỷ lệ thời gian cắt giảm trung bình đạt 36%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt trên 33,62%; giải quyết thủ tục hành chính trước và đúng hạn đạt trên 99,1%. Công tác lãnh, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh, xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) trên địa bàn tỉnh được quan tâm, thực hiện quyết liệt; cơ bản đã hoàn thành tích hợp 25/25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu. Tổ chức thành công Hội thi Tìm hiểu cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Lai Châu năm 2023.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ quan, đơn vị và tổ chức bộ máy bên trong theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm phù hợp với quy định. Đến tháng 10/2023, toàn tỉnh sắp xếp giảm 15 tổ chức[48]; ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của 13 cơ quan, đơn vị; hướng dẫn ban hành chức năng, nhiệm vụ cho 04 cơ quan chuyên môn cấp huyện;

---

[46] Giải quyết 11 hồ sơ thăm dò khoáng sản, 01 hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản, 07 đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình, 01 hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, 06 hồ sơ đóng cửa mỏ (03 hồ sơ phê duyệt đề án, 03 hồ sơ phê duyệt đóng cửa mỏ).

[47] Trong đó, dịch vụ công trực tuyến toàn trình là 211; dịch vụ công trực tuyến một phần là 165; thủ tục hành chính cung cấp thông tin trực tuyến là 1.557.

[48] 01 Phòng Y tế thuộc UBND huyện Tân Uyên; 01 phòng chuyên môn thuộc sở; 10 phòng, khoa thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế; 03 đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc UBND huyện Tam Đường, thành phố Lai Châu.

thành lập 06 tổ chức hội các cấp tỉnh[49]. Công tác thu hút và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực được chú trọng, HĐND tỉnh ban hành quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và chính sách đãi ngộ đối với bác sỹ đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trên địa bàn tỉnh[50]; kịp thời triển khai thực hiện cải cách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang theo Nghị định 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ. Tiếp tục tăng cường thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan Nhà nước và văn hóa công vụ; triển khai thực hiện Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; triển khai xây dựng Đề án đẩy mạnh phân cấp phân quyền trong quản lý Nhà nước.

- Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định. Trong năm triển khai 128 cuộc thanh tra (thanh tra hành chính 54 cuộc; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành 74 cuộc), đã ban hành kết luận 114 cuộc. Tổ chức tiếp công dân 771 lượt với 900 người bằng 764 vụ việc, giảm 116 lượt so với năm 2022; tiếp nhận 1.172 đơn, tăng 73 đơn so với năm 2022.

- Công tác xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được chú trọng, nâng cao về chất lượng; công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện thường xuyên, kịp thời, đúng quy định. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai với nhiều hình thức phong phú, phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật[51], trong năm đã tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật trên 4.950 cuộc với hơn 406 nghìn lượt người tham gia. Công tác trợ giúp pháp lý được quan tâm đẩy mạnh, thực hiện trợ giúp 440 vụ việc cho 440 đối tượng.

6. Quốc phòng, an ninh và đối ngoại

Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, trực phòng chống thiên tai; tuần tra canh gác, nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, xử lý tốt các tình huống xảy ra, không để bị động, bất ngờ. Tổ chức Hội nghị tổng kết Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới; sơ kết 5 năm thực hiện các nghị quyết của Bộ Chính trị về

[49] Trong đó: 02 cấp tỉnh (Câu lạc bộ Dù lượn, Diều bay Lai Châu; Hội DN năng lượng tỉnh Lai Châu); 01 cấp huyện (Hội văn học nghệ thuật huyện Nậm Nhùn); 03 cấp xã (Hội Khuyến học các xã Noong Hẻo, Tả Ngảo, Phăng Sô Lin huyện Sìn Hồ).

[50] Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023.

[51] Tổ chức 04 Hội nghị tuyên truyền phổ biến pháp luật bằng hình thức trực tiếp tại điểm cầu tỉnh và trực tuyến tại 08 điểm cầu các huyện, thành phố, 106 xã phường thị trấn trên địa bàn tỉnh, thu hút hơn 9 nghìn người tham dự.

chiến lược quân sự, quốc phòng[52]. Hoàn thành lễ giao nhận quân năm 2023 đạt 100% chỉ tiêu với 821 tân binh. Tổ chức các đợt diễn tập: ứng phó lụt bão-TKCN huyện Nậm Nhùn, ứng phó cháy rừng-TKCN huyện Than Uyên, khu vực phòng thủ các huyện Tân Uyên, Phong Thổ đảm bảo an toàn tuyệt đối, đạt kết quả cao.

Lực lượng công an đã triển khai đồng bộ, toàn diện nhiều nội dung, biện pháp đấu tranh phòng chống tội phạm, mở các đợt cao điểm tập trung đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm; chuyển hóa thành công 08 xã trọng điểm phức tạp về trật tự an toàn xã hội, tiếp tục củng cố và duy trì 32/106 xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy, hiện đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận thêm 03 xã không có tệ nạn ma túy. Toàn tỉnh xảy ra 156 vụ tội phạm về trật tự xã hội (tương đương năm 2022), điều tra làm rõ 149/156 vụ, bắt, xử lý 314 đối tượng; phát hiện bắt, tiếp nhận 658 vụ, 789 đối tượng phạm tội ma túy (tăng 167 vụ); phát hiện và xử lý 153 vụ việc vi phạm các quy định về quản lý kinh tế (tăng 38 vụ); phát hiện, xử lý 212 vụ việc vi phạm về môi trường (giảm 03 vụ); xảy ra 30 vụ tai nạn giao thông làm 13 người chết, 30 người bị thương (giảm 11 vụ; giảm 04 người chết, giảm 06 người bị thương).

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án mở rộng đối ngoại, chủ động hội nhập và hợp tác quốc tế giai đoạn 2021-2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Chủ động đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại với các đối tác quan trọng đảm bảo hài hòa, linh hoạt, góp phần thúc đẩy, làm sâu sắc quan hệ hợp tác nhiều mặt, củng cố tin cậy chính trị. Quan hệ đối ngoại với tỉnh Vân Nam, Trung Quốc tiếp tục được duy trì theo hướng mật thiết và chủ động, tích cực mở rộng giao lưu hữu nghị, hợp tác trên nhiều lĩnh vực; tổ chức chu đáo, thành công các hoạt động trao đổi Đoàn giữa hai Bên[53], hai bên thúc đẩy triển khai thực hiện quy trình ký kết Thỏa thuận hợp tác hữu nghị giữa Tỉnh ủy Lai Châu với Tỉnh ủy Vân Nam và Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Lai Châu với Chính quyền nhân dân châu Hồng Hà. Tiếp tục củng cố mối quan hệ với các tỉnh Bắc Lào[54]. Hợp tác với các địa phương của Hàn Quốc có bước phát triển tích cực[55]. Chủ động kết nối, mở

---

[52] Nghị quyết số 24-NQ/TW về chiến lược Quốc phòng Việt Nam; Nghị quyết số 33-NQ/TW về Chiến lược bảo vệ Biên giới quốc gia; Nghị quyết số 29-NQ/TW về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng, tổng kết pháp lệnh tình trạng khẩn cấp từ năm 2000 đến 2023,…

[53] Đoàn công tác do đồng chí Phó Bí thư Thường trực tỉnh Lai Châu làm Trưởng đoàn tham dự chương trình Liên hoan Nhân dân biên giới và Đêm liên hoan nghệ thuật chào xuân biên giới Việt Nam – Trung Quốc năm 2023; Đoàn công tác do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh thăm, làm việc tại tỉnh Vân Nam; Đoàn công tác của đồng chí Bí thư Châu ủy Hồng Hà sang thăm, làm việc tại tỉnh Lai Châu. Phối hợp tổ chức thành công Hội nghị thường niên giữa các Bí thư tỉnh ủy năm 2023 và Phiên họp lần thứ 9 Nhóm Công tác liên hợp giữa các tỉnh Lai Châu, Lào Cai, Hà Giang, Điện Biên và Vân Nam (Trung Quốc)...

[54] Đón tiếp, làm việc với đoàn Đại sứ Lào tại Việt Nam, đoàn Ngoại vụ 3 tỉnh Bắc Lào thăm, làm việc tại tỉnh; Đoàn công tác tỉnh Bò Kẹo do đồng chí Phó Bí thư tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch Hội hữu nghị Việt Nam – Lào tỉnh Bò Kẹo sang thăm và làm việc tại tỉnh Lai Châu,…

[55] Tổ chức thăm làm việc tại Hàn Quốc, ký thỏa thuận hợp tác hữu nghị và thỏa thuận về phái cử lao động đi làm việc thời vụ với thành phố Mungyeong, tỉnh Gyeongsangbuk (Hàn Quốc); đón tiếp Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Đại Hàn Dân Quốc tại Việt Nam và đoàn công tác đến thăm và làm việc tại tỉnh. Triển khai ký kết Thỏa

rộng hợp tác với các địa phương của Iran; tổ chức Đoàn công tác do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm trưởng đoàn thăm, làm việc tại Iran. Chủ động kết nối, chuẩn bị các điều kiện phục vụ lãnh đạo tỉnh tham dự các hoạt động đối ngoại, góp phần tăng cường hợp tác giữa hai Bên[56]; tổ chức đón tiếp và làm việc tại tỉnh với đại sứ các nước: Lào, Hàn Quốc, Ấn Độ, Ả Rập Xe Út, Úc. Tiếp tục hỗ trợ cho các tổ chức phi chính phủ đang triển khai, thực hiện dự án viện trợ cho tỉnh. Thực hiện tốt công tác quản lý biên giới, kịp thời giải quyết các vấn đề có liên quan đến biên giới, lãnh thổ quốc gia trên địa bàn tỉnh.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐÃ GIAO TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 52/NQ-HĐND

(1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn âm 3,8%, khó đạt kế hoạch (kế hoạch 9,0%); cơ cấu kinh tế: nông, lâm nghiệp và thủy sản 15,49%; công nghiệp và xây dựng 37,32%; dịch vụ 40,35%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 6,84%. GRDP bình quân đầu người 47,2 triệu đồng, khó đạt kế hoạch (kế hoạch 52,9 triệu đồng).

(2) Giá trị gia tăng ngành nông nghiệp 5,1%, đạt kế hoạch; Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 225 nghìn tấn, đạt kế hoạch; diện tích cây chè 9.786 ha, trồng mới 400 ha, vượt kế hoạch (Kế hoạch 395 ha); tốc độ tăng đàn gia súc 5% (đạt kế hoạch). Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới 41,5%, đạt kế hoạch. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 52,3%, đạt kế hoạch.

(3) Thu ngân sách trên địa bàn đạt 2.086 tỷ đồng, khó đạt kế hoạch (Kế hoạch 2.450 tỷ đồng).

(4) Tốc độ tăng kim ngạch xuất nhập khẩu âm 13,3%, trong đó: tốc độ tăng giá trị xuất khẩu hàng địa phương âm 6,7%, khó đạt kế hoạch (Kế hoạch lần lượt 3%; 8%). Tổng lượt khách du lịch tăng 37,1%, vượt kế hoạch (Kế hoạch 7,6%).

(5) 99% thôn, bản có đường xe máy hoặc ô tô đi lại thuận lợi; 96,5% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia; 99% dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung; 90% dân số nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 99,7% trường học, 94,2% trạm y tế xã được xây dựng kiên cố. Đạt kế hoạch.

---

thuận hợp tác tiếp nhận lao động thời vụ tại Hàn Quốc giữa UBND tỉnh Lai Châu với Chính quyền huyện Yeongdong, tỉnh Chungcheong Bắcvà huyện Muju, tỉnh JeollaBắc(Hàn Quốc),…

[56] Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tham dự Lễ kỷ niệm Quốc khánh nước CHND Trung Hoa và Quốc khánh Hàn Quốc tại Hà Nội; dự cơm thân theo lời mời của Đại sứ Hàn Quốc; đồng chí Hà Trọng Hải - Phó Chủ tịch UBND tỉnh tháp tùng Thủ tướng Chính phủ dự Hội chợ Trung Quốc - ASEAN lần thứ 20 tại tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc; Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm việc với Hiệp hội Doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam; Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh tham dự chương trình Kết nối với cộng đồng doanh nghiệp Hồng Kông tại Hà Nội.

(6) Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi; 100% xã, phường thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 2 trở lên và đạt chuẩn phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 1 trở lên. Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường: Mẫu giáo đạt 99,7%; Tiểu học đạt 99,9%; Trung học cơ sở đạt 94,4%; Trung học phổ thông đạt 56% trở lên. Đạt kế hoạch. Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 61,9%, vượt kế hoạch (Kế hoạch 60,9%).

(7) 50% dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử; 13 bác sỹ/1vạn dân; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 16,69%, thể thấp còi xuống 22,90%; đạt kế hoạch. Mức giảm tỷ suất sinh 0,54‰ vượt kế hoạch (Kế hoạch 0,4‰); tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế 90,8%, khó đạt kế hoạch (Kế hoạch 96,1%).

(8) Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo 3,9%, riêng các huyện nghèo giảm 5,7%, vượt kế hoạch (Kế hoạch lần lượt 3,6%, 5,1%). Giải quyết việc làm cho 9.842 người, đào tạo nghề cho 9.004 người, vượt kế hoạch (Kế hoạch lần lượt 8.440 và 8.000 người); tỷ lệ lao động qua đào tạo 58,3%, đạt kế hoạch.

(9) 83,6% thôn, bản, khu dân cư có nhà văn hóa, khó đạt kế hoạch (Kế hoạch 84,1%); 86% hộ gia đình, 74,6% thôn, bản, khu phố, 97,1% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn văn hóa; 93,3% đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và nghe đài phát thanh. Đạt kế hoạch.

(10) 98,1% chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý, đạt kế hoạch; 72,6% số xã, phường, thị trấn tại các huyện, thành phố được thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, vượt kế hoạch (Kế hoạch 69,8%).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

UBND tỉnh, các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị đã bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, nỗ lực cố gắng, khắc phục khó khăn trong thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ. Các chỉ tiêu chủ yếu cơ bản đạt kế hoạch đề ra, một số chỉ tiêu vượt so với kế hoạch và tăng so với cùng kỳ, như: Tổng lượt khách du lịch; tỷ lệ giảm hộ nghèo; số lao động được giải quyết việc làm, đào tạo nghề trong năm; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia; tỷ lệ số xã, phường, thị trấn được thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt,...

Sản xuất nông lâm nghiệp được quan tâm chỉ đạo, kịp thời khắc phục khó khăn về hạn hán kéo dài, mưa lũ diễn ra trên diện rộng, quyết liệt thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, nhất là trồng rừng, trồng chè, cây ăn quả, dược liệu. Thương mại, dịch vụ, du lịch tiếp tục phát triển, các chỉ tiêu về tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, tổng lượt khách và doanh thu du lịch, doanh thu vận tải đều vượt kế hoạch và tăng khá so với năm 2022. Văn hóa xã hội chuyển biến tích cực, chất lượng giáo dục, y tế, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các

dân tộc được nâng lên; xuất khẩu lao động được quan tâm chỉ đạo, số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng vượt cao so với kế hoạch đề ra. Các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh có bước chuyển biến tích cực, thu hút đầu tư và đồng hành cùng doanh nghiệp được quan tâm; đã tổ chức hội nghị đối thoại, làm việc với doanh nghiệp, doanh nhân để tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh; số dự án thu hút trong năm tăng so với cùng kỳ năm trước; chất lượng giải quyết thủ tục hành chính được nâng lên, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trả trước và đúng hạn toàn tỉnh đạt cao.

Công tác quản lý đầu tư công, thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện, nhất là việc tháo gỡ khó khăn về cơ chế, chính sách, vật liệu xây dựng, đền bù giải phóng mặt bằng; nhiều công trình, dự án được hoàn thành, góp phần quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, xã hội Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản được quan tâm. Quốc phòng, an ninh được đảm bảo, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững. Công tác phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các tội phạm được thực hiện quyết liệt, hiệu quả, đã kéo giảm số vụ phạm pháp hình sự; triệt phá nhiều đường dây ma túy lớn; tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí; quan hệ đối ngoại được mở rộng và đi vào chiều sâu.

2. Hạn chế

- Một số chỉ tiêu dự ước khó đạt kế hoạch đề ra, như: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn; bình quân GRDP/đầu người/năm; thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn; tốc độ tăng kim ngạch xuất nhập khẩu; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế; tỷ lệ thôn, bản, khu dân cư có nhà văn hóa. Công tác quản lý đầu tư có mặt còn hạn chế; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu; triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia ở cơ sở còn chậm, lúng túng, đặc biệt là phần vốn sự nghiệp. Việc giải quyết khó khăn vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đất đai tại một số dự án có việc chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao.

- Tiến độ thực hiện một số tiêu chí nông thôn mới còn chậm, gặp nhiều khó khăn nhất là các tiêu chí về môi trường, thu nhập, hộ nghèo. Số lượng doanh nghiệp, hợp tác xã tạm ngừng hoạt động còn khá lớn, số thành lập mới đạt thấp, giảm so với năm 2022; quy mô doanh nghiệp địa phương còn nhỏ, nguồn lực hạn chế, khả năng cạnh tranh yếu. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản ở một số địa phương chưa chặt chẽ; vẫn còn tình trạng vi phạm bị xử lý.

- Chậm có giải pháp lâu dài để khắc phục tình trạng thiếu giáo viên; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vacxin còn thấp.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ở một số nơi còn chưa toàn diện, sâu sắc, hiệu quả chưa cao; công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố

cáo kiến nghị, phản ánh ở một số nơi chưa quyết liệt. Công tác tự kiểm tra nội bộ có mặt còn hạn chế, việc đôn đốc thu hồi tiền sai phạm nộp ngân sách nhà nước có việc còn chậm. Tinh thần trách nhiệm người đứng đầu và một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức tại một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa cao; một số cán bộ, công chức vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ bị xử lý, kỷ luật, truy cứu trách nhiệm hình sự. Tình hình tội phạm về trật tự xã hội vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp[57].

3. Nguyên nhân hạn chế

- Một số cơ chế, chính sách, pháp luật còn chồng chéo, chưa thống nhất, ban hành chậm, khó thực hiện, tháo gỡ khó khăn về pháp lý chưa kịp thời, đặc biệt là cơ chế, chính sách, hướng dẫn đối với các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán diễn biến bất thường, cực đoan hơn, ảnh hưởng lớn đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhất là sản xuất công nghiệp điện, yếu tố quyết định lớn đến tăng trưởng kinh tế của tỉnh, mặt khác các động lực khác cho tăng trưởng như đầu tư xây dựng, dịch vụ chưa đáp ứng được như kỳ vọng. Giá cả vật liệu biến động tăng cao, một số địa bàn khan hiếm vật liệu; việc triển khai một số nguồn vốn của ngân sách địa phương như xổ số kiến thiết, thu sử dụng đất còn phụ thuộc vào tiến độ thu ngân sách của các huyện, thành phố;... đã ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư; việc triển khai các nhiệm vụ giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công của một số đơn vị chủ đầu tư có thời điểm chưa quyết liệt, hiệu quả.

- Thiếu nguồn tuyển giáo viên, nhất là giáo viên các bộ môn Tiếng anh, Tin học, Thể dục,... Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vacxin đạt thấp do từ tháng 3/2023, không có nguồn vắc xin DPT-VGB-Hib cung ứng cho địa phương để triển khai thực hiện.

- Công tác chỉ đạo điều hành có việc còn chậm; công tác phối hợp chưa thường xuyên, chưa sâu sát, hiệu quả chưa cao. Trình độ cán bộ công chức, viên chức chưa đồng đều; năng lực tham mưu có việc chưa đáp ứng được yêu cầu. Một số cán bộ, công chức chưa chú trọng tu dưỡng, rèn luyện, vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

[57] Nhóm tội phạm về xâm phạm tính mạng, sức khỏe tăng 14,7% so với cùng kỳ năm 2022; nhóm tội phạm xâm phạm sở hữu chiếm 57,7% trong tổng số vụ phạm pháp về TTXH.

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Kinh tế thế giới được dự báo có thể có những chuyển biến tích cực hơn song các rủi ro tiềm ẩn từ môi trường kinh tế thế giới vẫn còn hiện hữu và tiếp tục tác động đến lớn đến kinh tế xã hội chung của cả nước. Năm 2024, tăng trưởng kinh tế dự báo tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực; các chính sách hỗ trợ được ban hành trong năm 2023 sẽ có tác động rõ nét hơn vào nền kinh tế; các động lực về đầu tư, tiêu dùng, du lịch và xuất khẩu tiếp tục được thúc đẩy mạnh mẽ; các vấn đề tồn đọng, bất cập kéo dài được tập trung tháo gỡ, chuyển biến tích cực hơn, những cải thiện mạnh mẽ về cơ chế chính sách được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt thực hiện sẽ tiếp tục phát huy hiệu quả thúc đẩy tăng trưởng. Tuy nhiên, kinh tế - xã hội đất nước vẫn còn những hạn chế, khó khăn; trong đó năng lực sản xuất, chất lượng tăng trưởng, tính tự chủ và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn chưa cao; các yếu tố nền tảng như thể chế, hạ tầng, nguồn nhân lực, khoa học công nghệ,... chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

Trong tỉnh, sự chỉ đạo sát sao Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự quyết tâm cao của các cấp, các ngành, sự đồng thuận của Nhân dân, đồng hành của doanh nghiệp tiếp tục là thuận lợi lớn để Tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2024. Cùng với đó các khó khăn về thể chế, chính sách dần được tháo gỡ; các chính sách, đề án, chương trình trọng điểm, chương trình mục tiêu quốc gia trong giai đoạn 2021-2025 tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy sản xuất, thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh; nhiều dự án đầu tư công và đầu tư ngoài ngân sách nhà nước hoàn thành sẽ tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, gia tăng khả năng huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển. Bên cạnh những thuận lợi tỉnh vẫn tiếp tục đối mặt với những khó khăn, thách thức vốn có như xa các trung tâm kinh tế lớn, các nguồn lực cho đầu tư phát triển còn thấp, hạ tầng chưa được đầu tư đồng bộ vẫn là điểm nghẽn cho sự phát triển của tỉnh; bên cạnh đó thời tiết diễn biến bất thường, biến đổi khí hậu có thể phức tạp hơn sẽ tiếp tục gây khó khăn đối với các hoạt động kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh phát triển các ngành kinh tế, trọng tâm là phát triển công nghiệp có lợi thế; phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung, bền vững, tăng cường phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; đẩy mạnh phát triển du lịch gắn với bảo tồn bản sắc văn hóa các dân tộc và phát triển nông nghiệp. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao

thông liên kết vùng. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) khoảng 9%; cơ cấu kinh tế: nông, lâm nghiệp và thủy sản 15,31%; công nghiệp và xây dựng 39,6%; dịch vụ 38,64%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 6,46%. GRDP bình quân đầu người khoảng 51,5 triệu đồng.

(2) Giá trị gia tăng ngành nông nghiệp 4,1%; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 225,5 nghìn tấn; diện tích cây chè 10.162 ha, trồng mới 385 ha; tốc độ tăng trưởng đàn gia súc 5,1%. Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 46,8%, có thêm 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới[58]. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 52,9%.

(3) Thu ngân sách trên địa bàn đạt 2.236 tỷ đồng.

(4) Tốc độ tăng kim ngạch xuất nhập khẩu 6%, trong đó: tốc độ tăng giá trị xuất khẩu hàng địa phương đạt 10%. Tổng lượt khách du lịch tăng 7,9%.

(5) 99,4% thôn, bản có đường xe máy hoặc ô tô đi lại thuận lợi; 96,8% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia; 99% dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung; 91,5% dân số nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% trường học, 100% trạm y tế xã được xây dựng kiên cố.

(6) Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi; 100% xã, phường thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 2 trở lên và đạt chuẩn phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 1 trở lên. Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường: Mẫu giáo đạt 99,8%; Tiểu học đạt 99,9%; Trung học cơ sở đạt 94,5%; Trung học phổ thông đạt 58%. Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 68,4%.

(7) 60% dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử; 13,1 bác sỹ/1vạn dân; mức giảm tỷ suất sinh 0,45‰; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 15,9%, thể thấp còi xuống 21,52%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 96,5%.

---

[58] Năm 2024: có thêm 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới gồm: Sơn Bình - huyện Tam Đường; Khoen On, Tà Mung, Tà Hừa, Pha Mu - huyện Than Uyên

(8) Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo 3,8%, riêng các huyện nghèo giảm 5,4%. Giải quyết việc làm cho 8.920 lao động; đào tạo cho 8.000 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60,6%.

(9) 84,1% thôn, bản, khu dân cư có nhà văn hóa; 86,1% hộ gia đình, 74,9% thôn, bản, khu phố, 97,7% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn văn hóa; 95,3% đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và nghe đài phát thanh.

(10) 98,2% chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý; 74,5% số xã, phường, thị trấn tại các huyện, thành phố được thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Tiếp tục bám sát các chỉ đạo của Trung ương, của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy với tinh thần quyết tâm, quyết liệt, kỷ luật, kỷ cương và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đã được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thống nhất tại Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV[59], các nghị quyết chuyên đề, đề án, kết luận của Tỉnh ủy, nghị quyết của HĐND tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Quan tâm công tác xây dựng thể chế, rà soát, tham mưu triển khai thực hiện kịp thời các văn bản Trung ương mới ban hành. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các loại quy hoạch ngành, lĩnh vực.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút đầu tư vào tỉnh tạo động lực phát triển

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn tổ chức bộ máy; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đi đôi với phân bổ nguồn lực, tăng cường giám sát, kiểm tra. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính thực chất, hiệu quả hơn nữa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp và giải quyết các dịch vụ công trực tuyến. Triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030. Nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai thực hiện Đề án "*Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030*" (Đề án 06) trên địa bàn tỉnh.

---

[59] Thông báo số 777-TB/TU ngày 25/8/2023 của Tỉnh ủy về Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

Tiếp tục triển khai các hoạt động cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tăng cường quảng bá, giới thiệu tiềm năng và cơ chế chính sách của tỉnh đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư tiếp cận các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh để tìm kiếm cơ hội và đầu tư tại tỉnh.

Chủ động rà soát, nắm bắt, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy trình, thủ tục đầu tư, đồng thời kiên quyết ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Tập trung tháo gỡ khó khăn để các dự án đầu tư ngoài ngân sách dự kiến hoàn thành năm 2024 đúng tiến độ, tạo động lực tăng trưởng, đồng thời có biện pháp xử lý đối với các dự án chậm tiến độ, các dự án không triển khai thực hiện. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025.

3. Tập trung phát triển kinh tế

a) Lĩnh vực nông nghiệp

Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, đẩy mạnh thâm canh, liên doanh, liên kết. Tập trung phát triển các cây trồng chủ lực, có giá trị kinh tế cao, phát triển các vùng nguyên liệu phục vụ công tác chế biến; phát triển chăn nuôi theo quy mô tập trung. Tham mưa ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết về phát triển Sâm Lai Châu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2030, định hướng đến năm 2035. Thực hiện hiệu quả công tác khoanh nuôi tái sinh, trồng mới rừng. Tập trung đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển du lịch. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng tiêu chí ở các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành các tiêu chí tại các xã dự kiến đạt chuẩn, phấn đấu có thêm 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới; tập trung thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo điều kiện để các huyện: Tân Uyên, Than Uyên, Tam Đường đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2025. Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu các sản phẩm OCOP.

b) Lĩnh vực công nghiệp, xây dựng

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp có lợi thế, công nghiệp chế biến gắn với bảo vệ môi trường; duy trì các ngành công sản xuất vật liệu xây dựng, đảm bảo cung cấp vật liệu trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thu hút đầu tư hạ tầng các khu cụm công nghiệp. Thực hiện hiệu quả các đề án khuyến công, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng sản xuất kinh doanh, tìm kiếm thị trường tiêu thụ.

Quản lý chặt chẽ quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết các đô thị, tập trung rà soát có kế hoạch điều chỉnh kịp thời, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh làm cơ sở thu hút đầu tư; hoàn thiện việc lập Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, tỉnh Lai Châu đến năm 2045; tăng cường công tác quản lý hoạt động cấp phép xây dựng.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng các công trình giao thông có tính liên vùng như Dự án Hầm đường bộ qua đèo Hoàng Liên, các dự án đầu tư đường tỉnh 133, 128; hạ tầng kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng; tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, hạ tầng thương mại điện tử, hạ tầng nông nghiệp, hạ tầng giáo dục, văn hóa,... Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024 đảm bảo hiệu quả, đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Trung ương. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công.

Đối với các Chương trình mục tiêu quốc gia: Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và Ban Chỉ đạo các cấp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các chương trình. Tập trung chỉ đạo phân bổ chi tiết kế hoạch vốn chưa phân bổ chi tiết năm 2024 (đặc biệt là nguồn vốn sự nghiệp). Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các chương trình tại các cấp để tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình. Thường xuyên rà soát, phát hiện kịp thời những khó khăn vướng mắc để kiến nghị, xây dựng và ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung huỷ bỏ các văn bản không còn phù hợp trong thực tiễn triển khai thực hiện. Thực hiện đồng bộ các giải pháp về truyền thông, thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quản lý, triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

c) Phát triển thương mại, dịch vụ

Đẩy mạnh hoạt động thương mại, dịch vụ, bảo đảm lưu thông hàng hóa, đáp ứng nhu cầu thiết yếu của người dân; tăng cường hỗ trợ kết nối cung - cầu tiêu thụ hàng hóa. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác xúc tiến thương mại. Mở rộng thị trường xuất khẩu. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra thị trường, phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại.

Nâng cao chất lượng dịch vụ và sản phẩm du lịch sẵn có, phát huy hiệu quả các khu, điểm du lịch đã được đầu tư; tập trung nguồn lực khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế du lịch địa phương để đẩy mạnh phát triển sản phẩm du lịch mới, thu hút đầu tư nhằm hình thành các điểm du lịch mới, có sức lan tỏa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch trong nước và quốc tế, tổ chức sự kiện du lịch tiếp cận thị trường du lịch mới; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và ý thức cộng đồng địa phương về phát triển du lịch.

Nâng cao chất lượng dịch vụ bưu chính, viễn thông đáp ứng yêu cầu phục vụ chính trị và người dân. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải; duy trì tốt các tuyến vận tải hiện có, đồng thời mở mới một số tuyến vận tải hành khách liên tỉnh và nội tỉnh; đẩy mạnh việc khai thác các tuyến vận tải hành khách đến vùng sâu, vùng xa để phục vụ nhu cầu của Nhân dân.

d) Hoạt động tài chính, ngân hàng

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách Nhà nước; quản lý chặt chẽ thu ngân sách Nhà nước, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, khai thác nguồn thu còn dư địa, tiềm năng. Tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, đúng chế độ quy định, triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên. Tiếp tục tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả chính sách miễn, giảm, giãn thuế đảm bảo theo quy định; đồng thời đẩy mạnh các biện pháp đôn đốc nợ thuế, cưỡng chế thuế theo quy định, giảm tỷ lệ nợ thuế. Thực hiện nghiêm cơ chế điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nâng cao chất lượng tín dụng; đẩy mạnh thực hiện Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp.

4. Triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp về phát triển văn hóa, xã hội; thực hiện tiến bộ công bằng xã hội

a) Giáo dục đào tạo: Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; giải quyết hiệu quả tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ, tham mưu thực hiện giải pháp lâu dài về khắc phục tình trạng thiếu giáo viên; rà soát, tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục đào tạo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục. Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng. Củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh; đổi mới giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề.

b) Về y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân: Tập trung nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tăng cường ứng dụng kỹ thuật mới, kỹ thuật cao trong khám và điều trị tại các tuyến; chủ động phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện hiệu quả công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, chương trình tiêm chủng mở rộng. Tiếp tục mở rộng diện bao phủ bảo hiểm y tế, nâng cao tỷ lệ người dân được lập hồ sơ theo dõi sức khỏe điện tử. Tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm.

c) Bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, các chính sách an sinh xã hội; chế độ, chính sách đối với người có công. Tăng cường công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em; thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; tăng cường phòng ngừa

các tệ nạn xã hội. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chương trình, chính sách hỗ trợ giảm nghèo, cải thiện điều kiện sống và tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người nghèo; bảo đảm mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch 459/KH-UBND ngày 15/02/2023 của UBND tỉnh, quyết liệt thực hiện mục xây dựng huyện Phong Thổ thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn vào năm 2025. Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án đào tạo nghề, giải quyết việc làm; chú trọng đổi mới chương trình, phương pháp đào tạo, khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động. Tăng cường công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối cung - cầu lao động trong nước, khu vực và gắn với thị trường lao động quốc tế.

d) Văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông

Phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội. Tập trung chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại, nhất là các hoạt động kỷ niệm 20 năm chia tách, thành lập tỉnh Lai Châu (01/01/2004 -01/01/2024). Nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" gắn với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, xây dựng gia đình, thôn, bản, xã phường, cơ quan công sở văn hóa. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao; chú trọng phát triển thể thao thành tích cao.

Tiếp tục nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, phát thanh truyền hình, đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước. Thúc đẩy các ứng dụng số, nền tảng số trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; triển khai quyết liệt, hiệu quả Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

e) Công tác dân tộc, tôn giáo: Tập trung thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý người dân tộc thiểu số và cán bộ chủ chốt cấp xã giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng.

5. Phát triển khoa học, công nghệ

Triển khai có hiệu quả, đồng bộ Chiến lược phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030. Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả các

đề tài, nhiệm vụ khoa học công nghệ. Đẩy mạnh ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ để phát triển các sản phẩm chủ lực có tính cạnh tranh cao. Chú trọng hoạt động sở hữu trí tuệ, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc hàng hóa đặc trưng của tỉnh.

6. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Tăng cường công tác quản lý đất đai, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thông tin dữ liệu về đất đai, nâng cao chất lượng quản lý sử dụng đất theo quy hoạch. Hoàn thiện hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2021-2025); rà soát, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất cấp huyện. Tăng cường kiểm soát hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến khoáng sản; quyết liệt chỉ đạo xử lý khai thác khoáng sản trái phép; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Nâng cao tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, tái chế, tái sử dụng, bảo vệ môi trường; chủ động thực hiện các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai.

7. Tăng cường phòng chống tham nhũng, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về thanh tra; tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, tiêu cực một cách hiệu quả và không hình thức; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hoạt động bổ trợ tư pháp; chú trọng công tác trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

8. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; tăng cường hợp tác, liên kết, thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại

Tiếp tục củng cố quốc phòng an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh Nhân dân. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ biên giới và mốc giới quốc gia. Nắm chắc tình hình, chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Tăng cường các biện pháp phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; tập trung đấu tranh triệt phá các loại tội phạm. Tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ.

Nâng cao hiệu quả quản lý các hoạt động đối ngoại. Tiếp tục duy trì và phát triển có chiều sâu các mối quan hệ quốc tế đã được thiết lập. Tiếp tục triển khai

thực hiện hiệu quả Đề án mở rộng đối ngoại, chủ động hội nhập và hợp tác quốc tế giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030.

9. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, sự phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tạo sự đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện; phát động các phong trào thi đua trong thực hiện nhiệm vụ

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các phương tiện thông tin đại chúng, tạo sự đồng thuận và quyết tâm cao trong triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch. Thực hiện tốt sự phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các đoàn thể Nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ; } (Báo cáo)
- TT. Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: V, C;
- Lưu: VT, Th1, Th7.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN CHÂU

Lê Văn Lương